

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2022

BẢN TIN THÁNG 3/2022

DIỄN BIẾN TÀI NGUYÊN NƯỚC TỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1. Diễn biến tài nguyên nước tháng 02/2022

a. Tình hình mưa

Theo tài liệu từ các trạm quan trắc cho thấy, trong tháng 02/2022 mặc dù đang ở giữa mùa khô nhưng trên lưu vực đã xuất hiện mưa khá lớn so với giá trị trung bình nhiều năm (TBNN) cùng kỳ, tuy nhiên lượng mưa phân bố không đều trên lưu vực. Hầu hết các vùng có tổng lượng mưa trong khoảng từ 10 mm đến 20 mm, nhưng ở khu vực phía bắc miền trung của Lào và nam Tây Nguyên có tổng lượng mưa lên đến 90mm/tháng. Nhờ những cơn mưa trái mùa mà tổng lượng mưa trung bình trong tháng 02/2022 trên hạ lưu vực sông Mê Công đạt khoảng 43 mm, lớn gấp đôi so giá trị TBNN cùng kỳ. Tổng lượng mưa từng vùng như trình bày trong Bảng 1 và xem ở Bản đồ 1 ở Phụ lục 1.

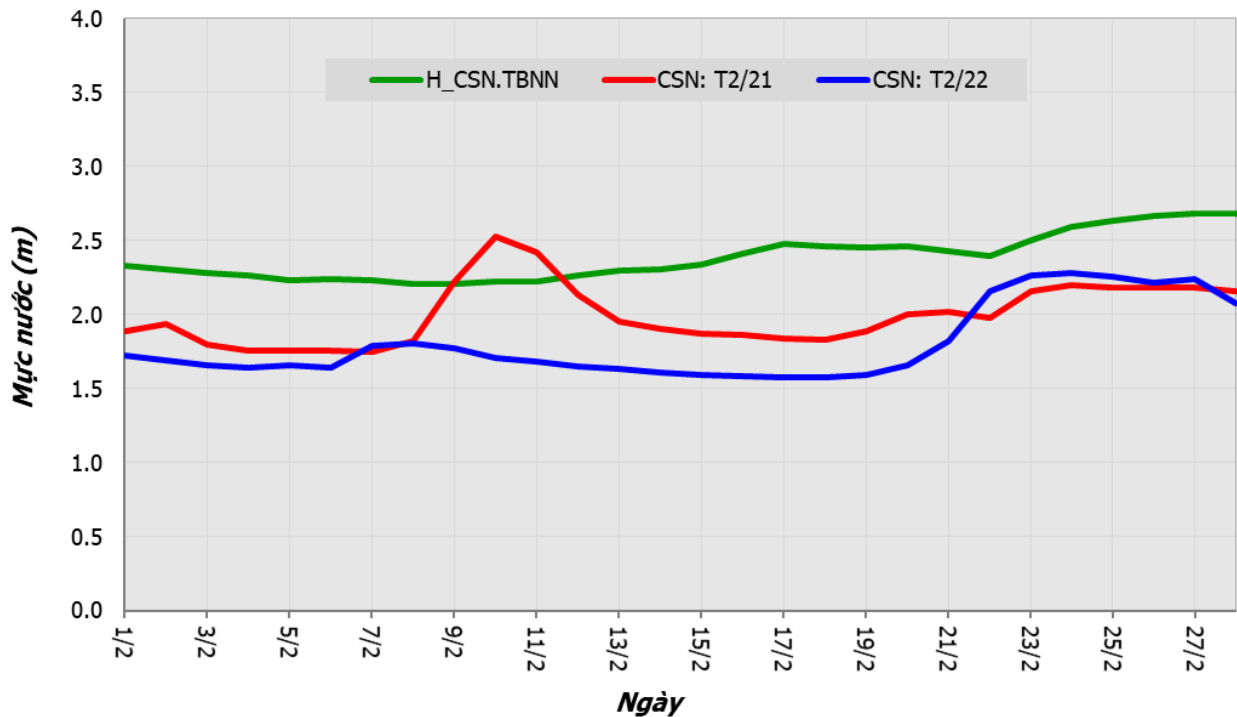
Bảng 1: Tình hình mưa Lưu vực sông Mê Công, tháng 02/2022

	Vùng Tỉnh Vân Nam, Trung Quốc	Vùng Bắc Lào và Thái Lan	Vùng Đông Bắc Thái Lan	Vùng Trung - Nam Lào và Tây nguyên	Vùng Châu thổ sông Mê Công
Lượng mưa (mm)	29	46	40	43	43

b. Dòng chảy ở trạm Chiềng Sên¹

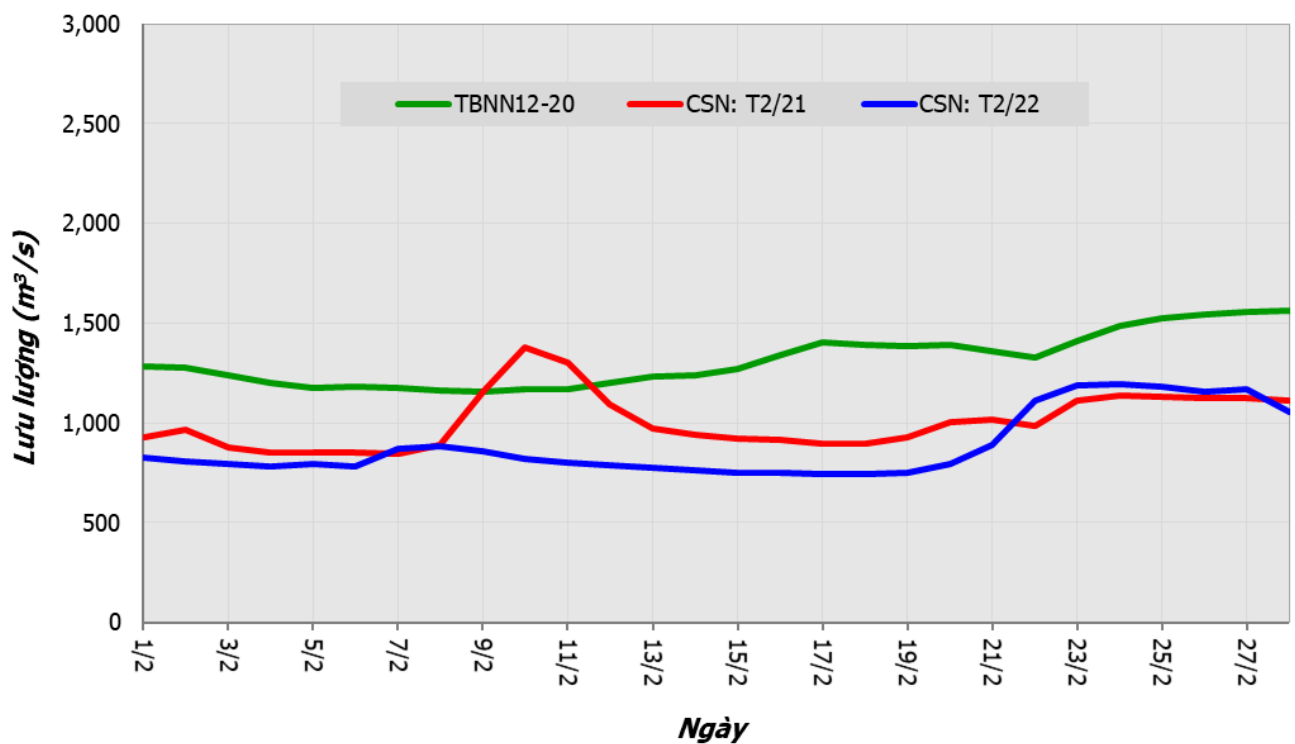
Theo số liệu thực đo tại trạm Chiềng Sên, trong tháng 02/2022 mực nước thấp hơn TBNN từ 0,2 m đến 1,1 m. Trong 3 tuần đầu của tháng mực nước tại trạm duy trì ở mức 1,6 – 1,8m, trong tuần tiếp theo mực nước tăng lên và duy trì ở mức khoảng 2,2 m do nhà máy thủy điện Cảnh Hồng tăng cường xả nước, sau đó giảm dần và hiện đang ở mức 2,0 m (Xem Hình 1).

¹ Trạm Chiềng Sên: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại khu vực Tam giác Vàng, là trạm đầu tiên của hệ thống quan trắc thủy văn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhằm giám sát dòng chảy từ Trung Quốc xả về hạ du.

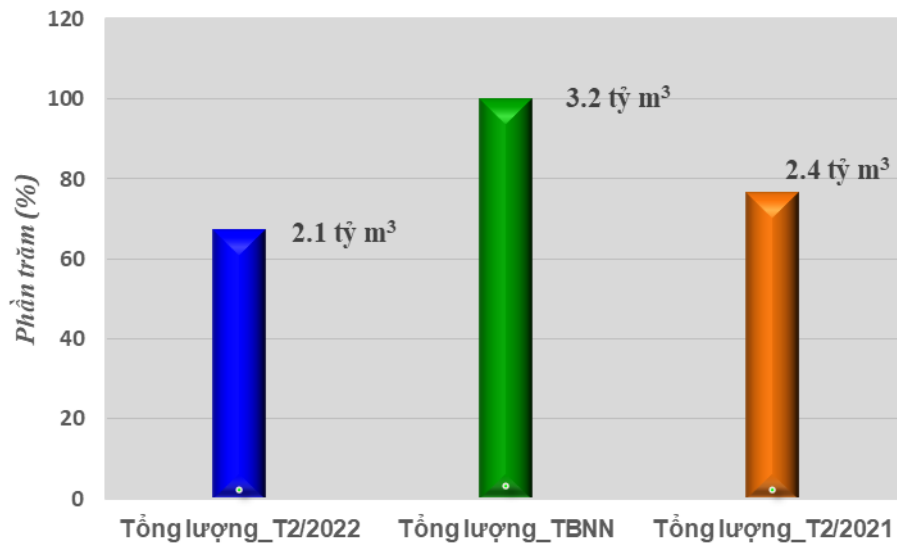


Hình 1. Diễn biến mực nước tại Chiềng Sển, tháng 02/2022

Tương ứng với mực nước, trong tháng 02/2022 lưu lượng của 3 tuần đầu tháng duy trì ở mức khoảng $800 \text{ m}^3/\text{s}$, tuần tiếp theo tăng lên tới khoảng $1200 \text{ m}^3/\text{s}$. Tổng lượng dòng chảy ở mức 2,1 tỷ m^3 , đạt 67% giá trị TBNN và thấp hơn với tổng lượng dòng chảy cùng kỳ năm 2021 khoảng 12% (Xem Hình 2 và Hình 3).



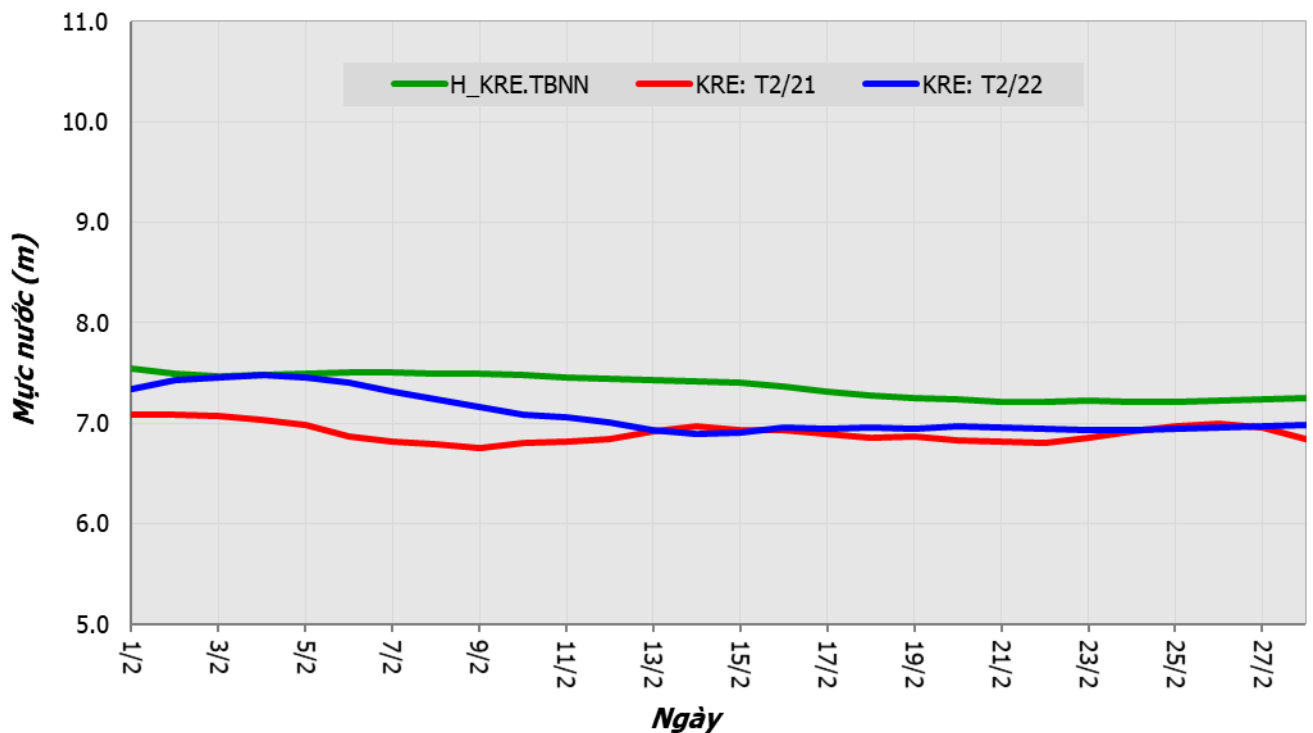
Hình 2. Diễn biến dòng chảy tại Chiềng Sển, tháng 02/2022



Hình 3. Tổng lượng dòng chảy tại Chiềng Sên, tháng 02/2022

c. Dòng chảy tại Kra-chê

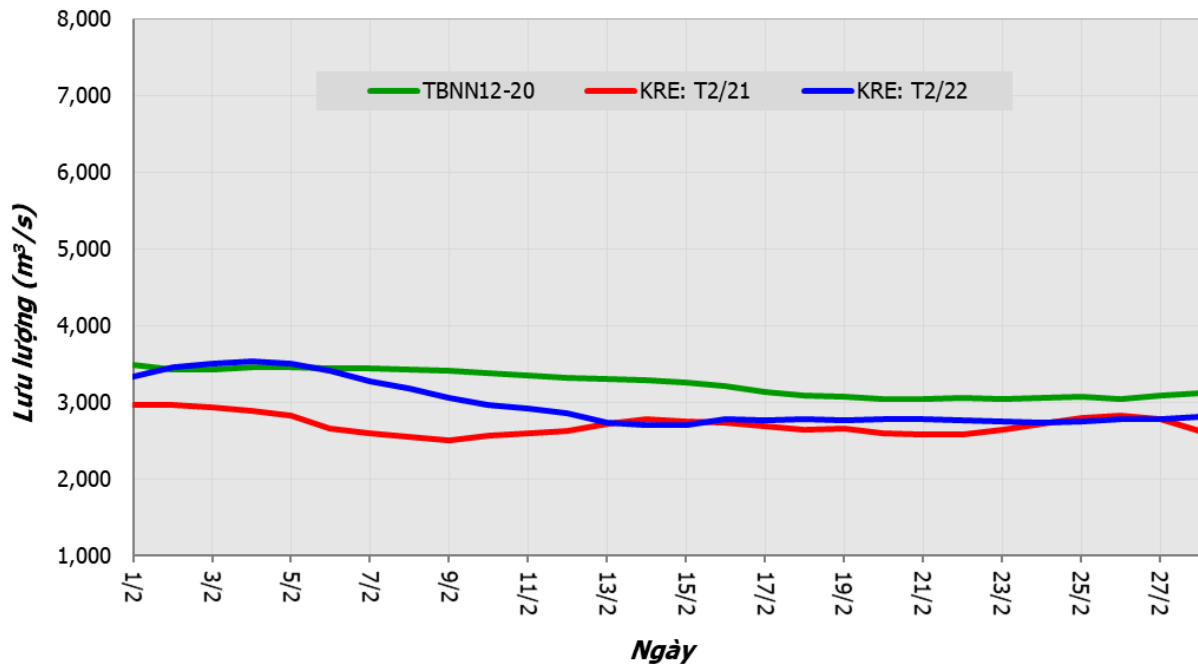
Số liệu thực đo tại trạm Kra-chê (Campuchia) cho thấy trong tháng 02/2022 mực nước tiếp tục giảm nhẹ từ 7,4 m xuống khoảng 6,9 m. Diễn biến mực nước cho thấy, có thời gian gần đầu tháng mực nước đạt giá trị xấp xỉ với giá trị TBNN, nhưng sau đó giảm xuống thấp hơn so với TBNN từ 0,2 đến 0,7 m và đến cuối tháng giữ ở mức tương đương với cùng kỳ năm 2021 (Xem Hình 4).



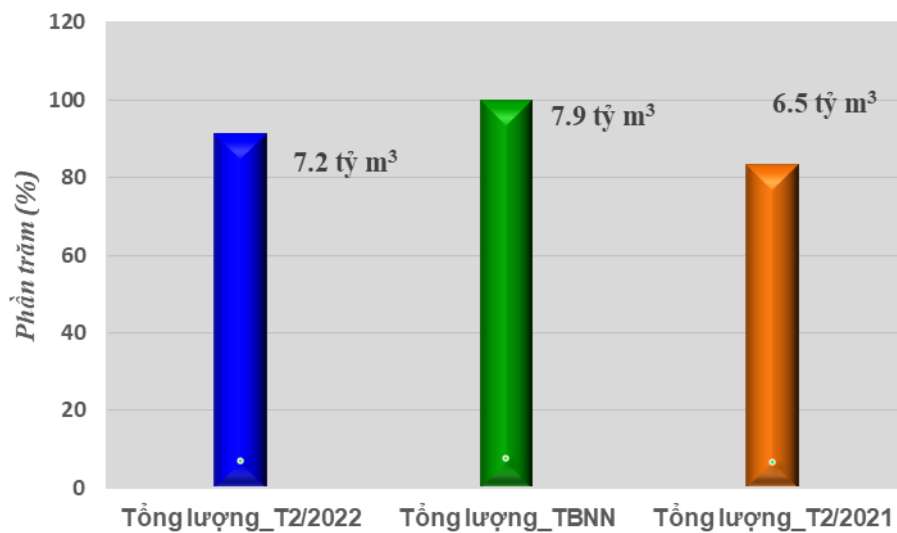
Hình 4. Diễn biến mực nước tại Kra-chê, tháng 02/2022

Mặc dù lượng mưa lớn so với giá trị TBNN trên phần lớn Hạ lưu vực sông Mê Công, nhưng do hiện nay đang là mùa khô nên giá trị tổng lượng mưa thấp, phần lớn lượng mưa này được tích trong lưu vực chưa tạo nên dòng chảy đóng góp cho dòng chính. Do đó lưu lượng dòng chính sông Mê Công qua trạm Kra-chê trong tháng

02/2022 vẫn giảm dần từ khoảng 3.500 m³/s xuống 2.800 m³/s. Tổng lượng dòng chảy đạt 7,2 tỷ m³, khoảng 91 % so với TBNN, nhưng vẫn lớn hơn tổng lượng cùng kỳ năm 2021 khoảng 10% (Xem Hình 5 và Hình 6).



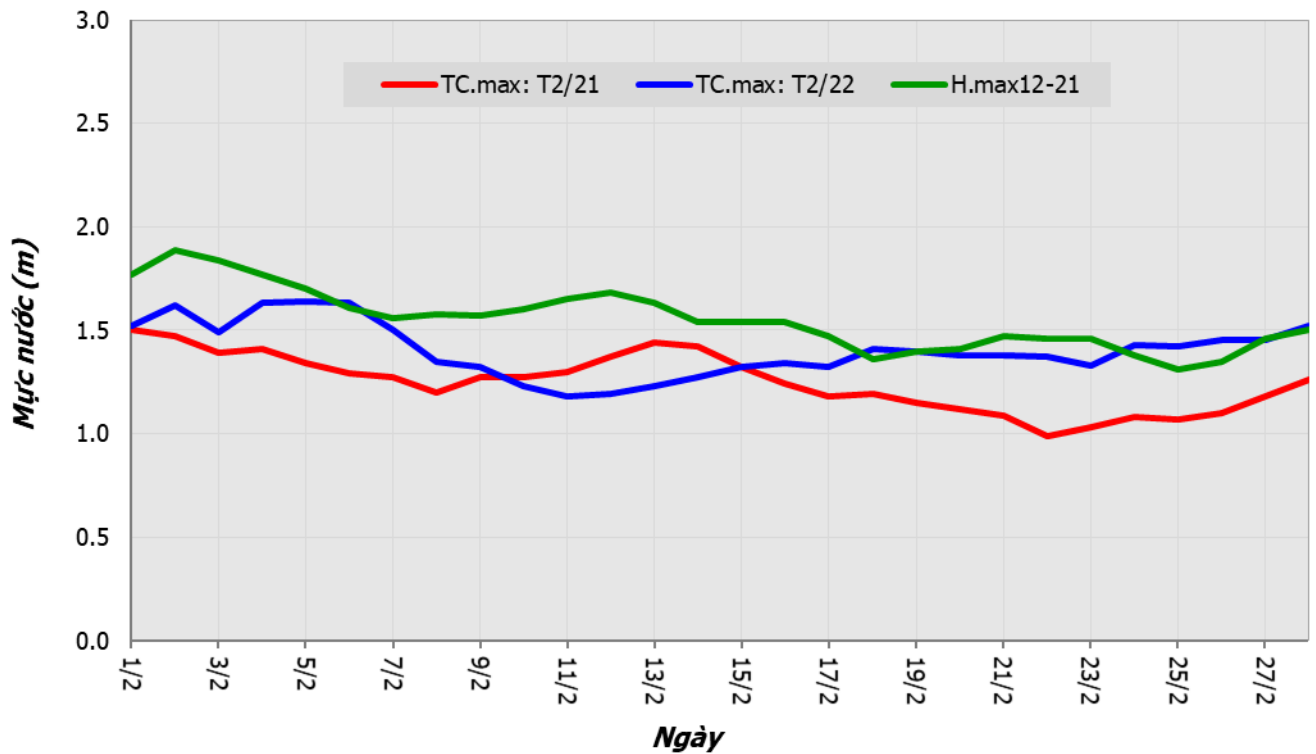
Hình 5. Diễn biến dòng chảy tại Kra-chê, tháng 02/2022



Hình 6. Tổng lượng dòng chảy tại Kra-chê, tháng 02/2022

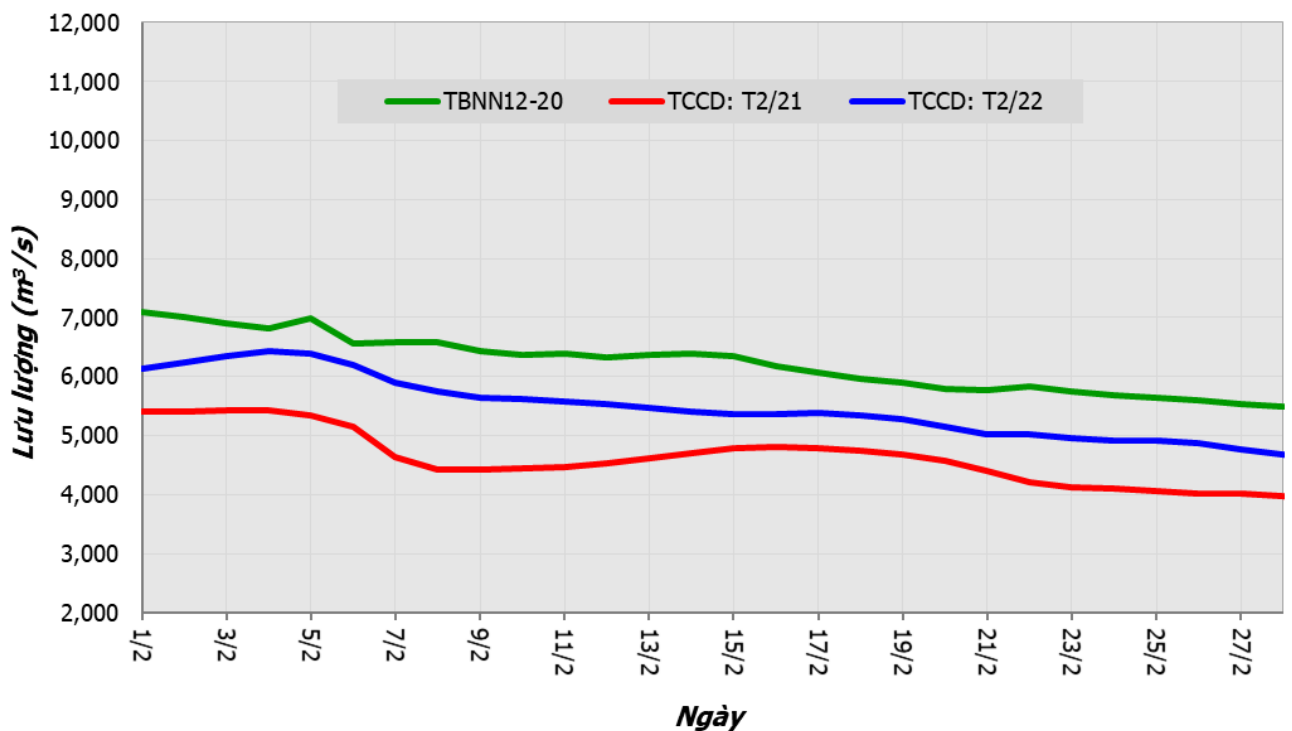
d. Chế độ dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Theo số liệu quan trắc, mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu tháng 02/2022 đạt giá trị lớn nhất là 1,64 m và giá trị thấp nhất là 1,18 m, đến cuối tháng có xu thế tăng lên cao hơn giá trị cùng kỳ TBNN và năm 2021 khoảng 0,25 m (Xem Hình 7).

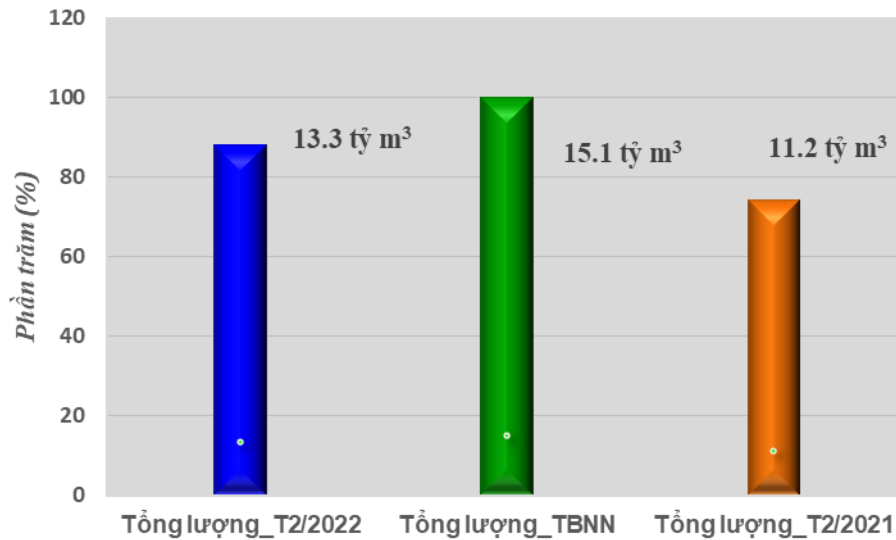


Hình 7. Diễn biến mực nước lớn nhất tại Tân Châu tháng 02/2022

Tổng lưu lượng về Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc giảm từ khoảng 6.500 m³/s xuống còn khoảng 4.600 m³/s. Tổng lượng dòng chảy qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 02/2022 đạt khoảng 13,3 tỷ m³ đạt 88% giá trị TBNN và lớn hơn giá trị cùng kỳ năm 2021 khoảng 18% (Xem Hình 8 và Hình 9).



Hình 8. Diễn biến tổng lưu lượng qua 2 trạm Tân Châu – Châu Đốc, tháng 02/2022



Hình 9. Tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 02/2022

e. Diễn biến xâm nhập mặn

Do dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục bị sụt giảm mạnh nên hiện tượng xâm nhập mặn vùng ven biển tiếp tục tăng so với tháng 01/2022. Đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trong tháng 02/2022 trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây đều vào sâu hơn so với cùng kỳ TBNN từ 2 km đến 4 km, nhưng ít hơn so với giá trị tháng 01/2021 từ 1 km đến 3 km (Xem chi tiết ở Bảng 2).

Bảng 2. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 02/2022

Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+2	+2	+4
Chênh lệch so với tháng 1/2021	-2	-1	-3

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm từ 2-3 km, và ít hơn so với tháng 02/2021 từ 2-3 km (Chi tiết Xem Bảng 3).

Bảng 3. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 02/2022

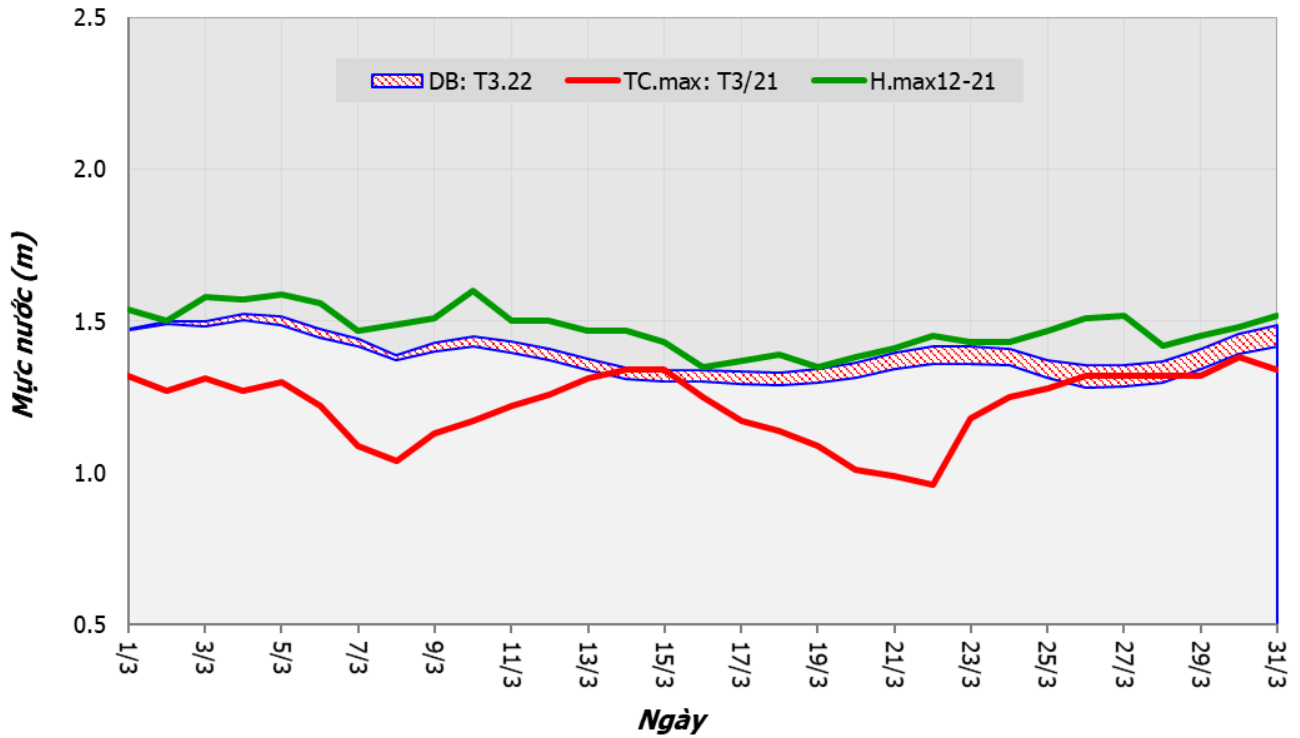
Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	+2	+2	+3
Chênh lệch so với tháng 1/2021	-3	-2	-2

2. Nhận định diễn biến tài nguyên nước tháng 3/2022

a. Nhận định diễn biến dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

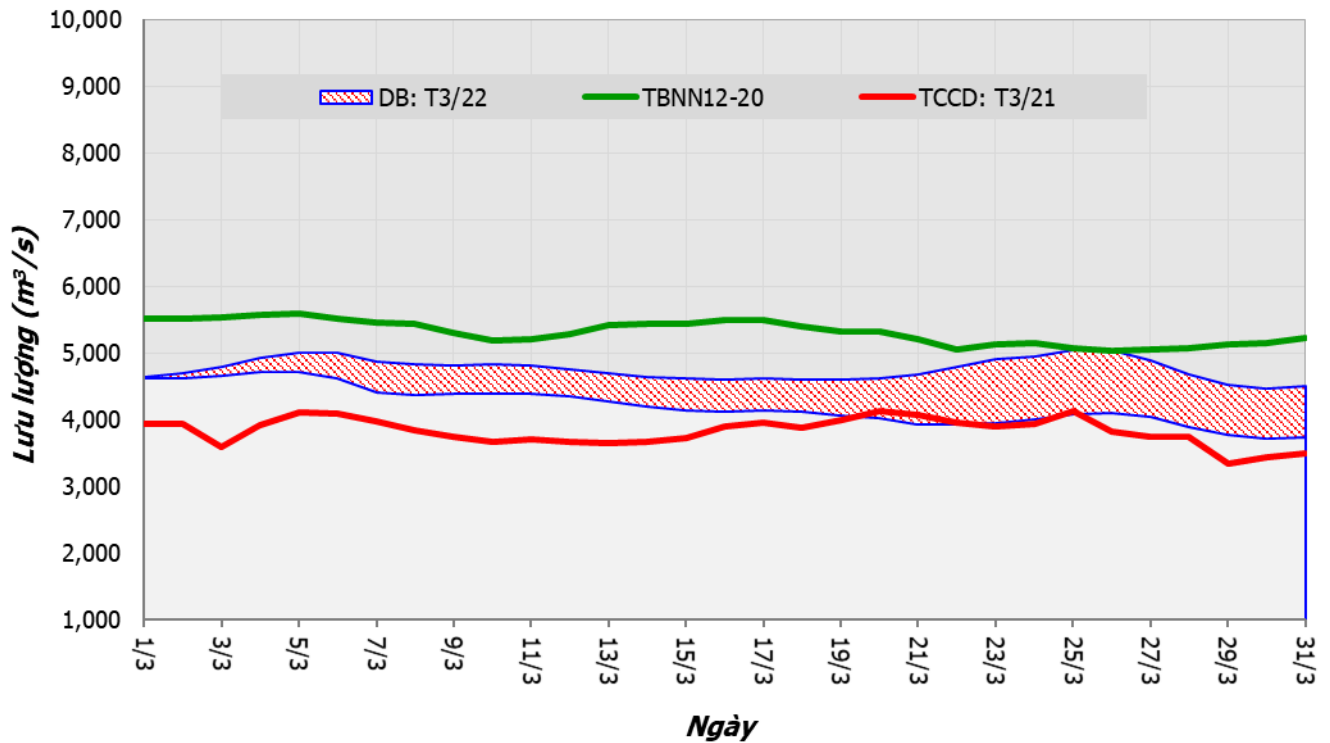
Dựa trên nhận định chế độ vận hành các hồ chứa phía thượng nguồn và các kết quả dự báo dài hạn về mưa, dòng chảy trên Lưu vực sông Mê Công và chế độ thủy triều, diễn biến tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long cho tháng 3/2022 được nhận định như sau:

Mức nước ngày lớn nhất tại trạm Tân Châu trong tháng 3/2022 có khả năng sẽ dao động trong khoảng từ 1,2 m đến 1,5 m và cao hơn cùng kỳ năm 2021. (Xem Hình 10)

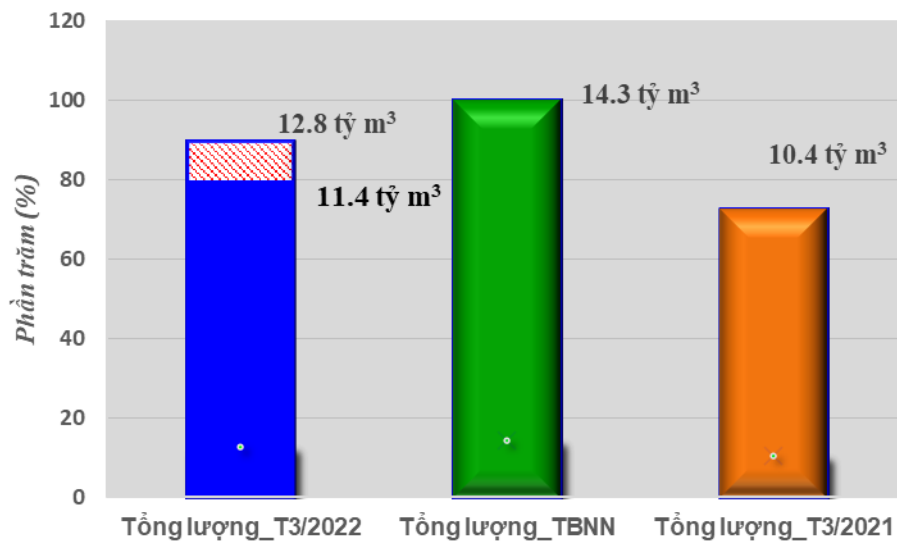


Hình 10. Nhận định diễn biến mực nước ngày lớn nhất tại Tân Châu tháng 3/2022

Tổng lưu lượng trong tháng 3/2022 tới Đồng bằng sông Cửu Long qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc có thể sẽ dao động quanh mức 4.500 m³/s. Tổng lượng dòng chảy tháng 3/2022 qua hai trạm này được nhận định sẽ ở mức từ 11,4 đến 12,8 tỷ m³, đạt khoảng 80 % đến 90% TBNB và lớn hơn cùng kỳ năm 2021 khoảng 10% (Xem Hình 11 và Hình 12).



Hình 11. Nhận định diễn biến tổng lưu lượng tới Tân Châu và Châu Đốc, tháng 3/2022



Hình 12. Tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 3/2022

b. Nhận định xâm nhập mặn

Trên cơ sở kết quả nhận định dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long và dự báo triều tháng 3/2022, đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây được nhận định sẽ vào sâu hơn từ 2-6 km so với TBNN nhưng ít hơn so với xâm nhập mặn cùng kỳ tháng 02/2021 từ 1-4 km (Xem chi tiết ở Bảng 4, Bản đồ 2 - Phụ lục 2).

Bảng 4. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 3/2022

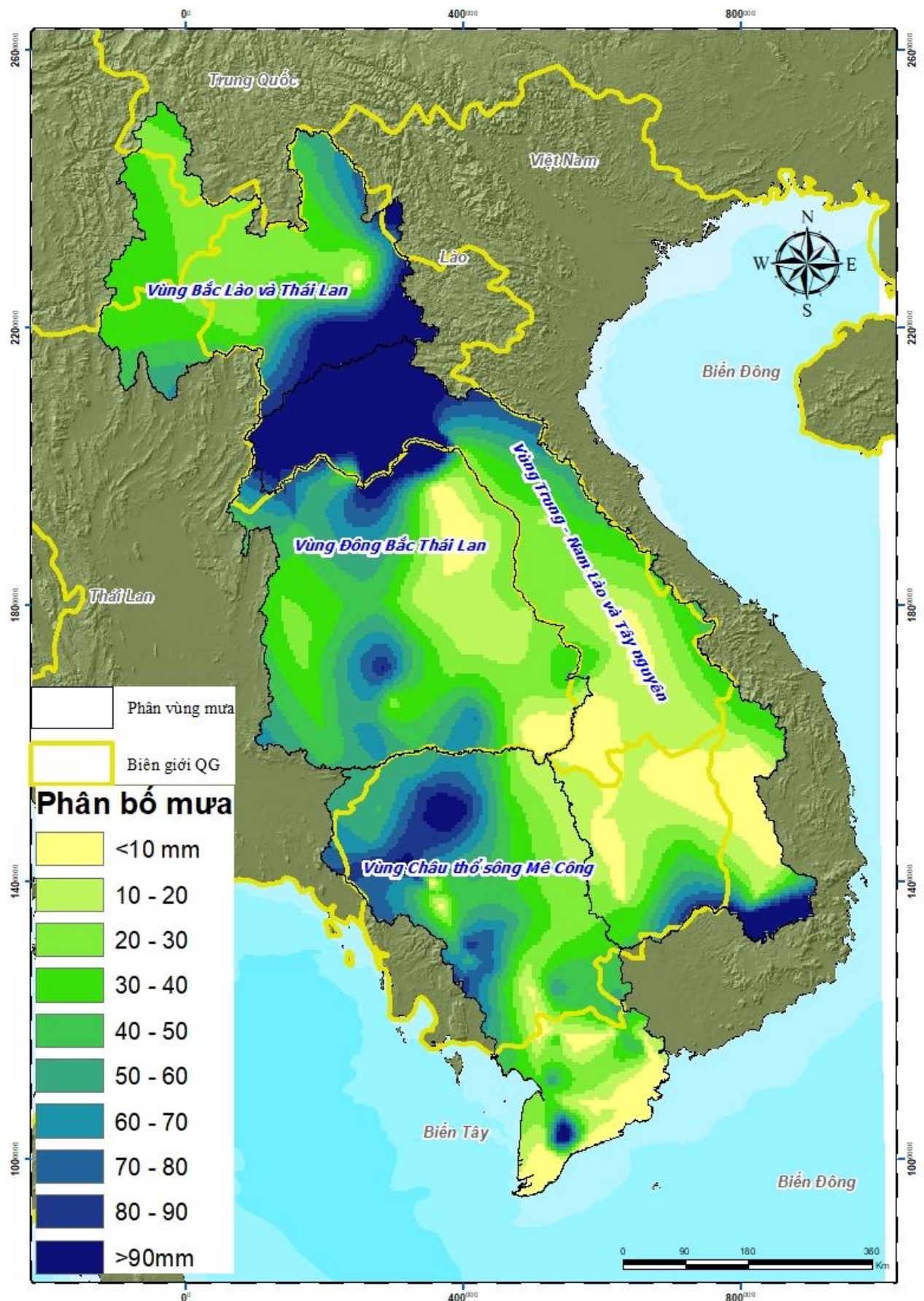
Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	tăng từ 3-5 km	tăng từ 2-5km	tăng từ 2-6 km
Chênh lệch so với tháng 2/2021	giảm từ 2-3 km	giảm từ 2-3 km	giảm từ 1-2 km

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông cũng có thể sẽ vào sâu hơn so với trung bình nhiều năm từ 2-5 km, nhưng ít hơn so với tháng 02/2021 từ 2-3 km (Chi tiết Xem Bảng 5, và Bản đồ 3 - Phụ lục 2).

Bảng 5. Nhận định xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 3/2022

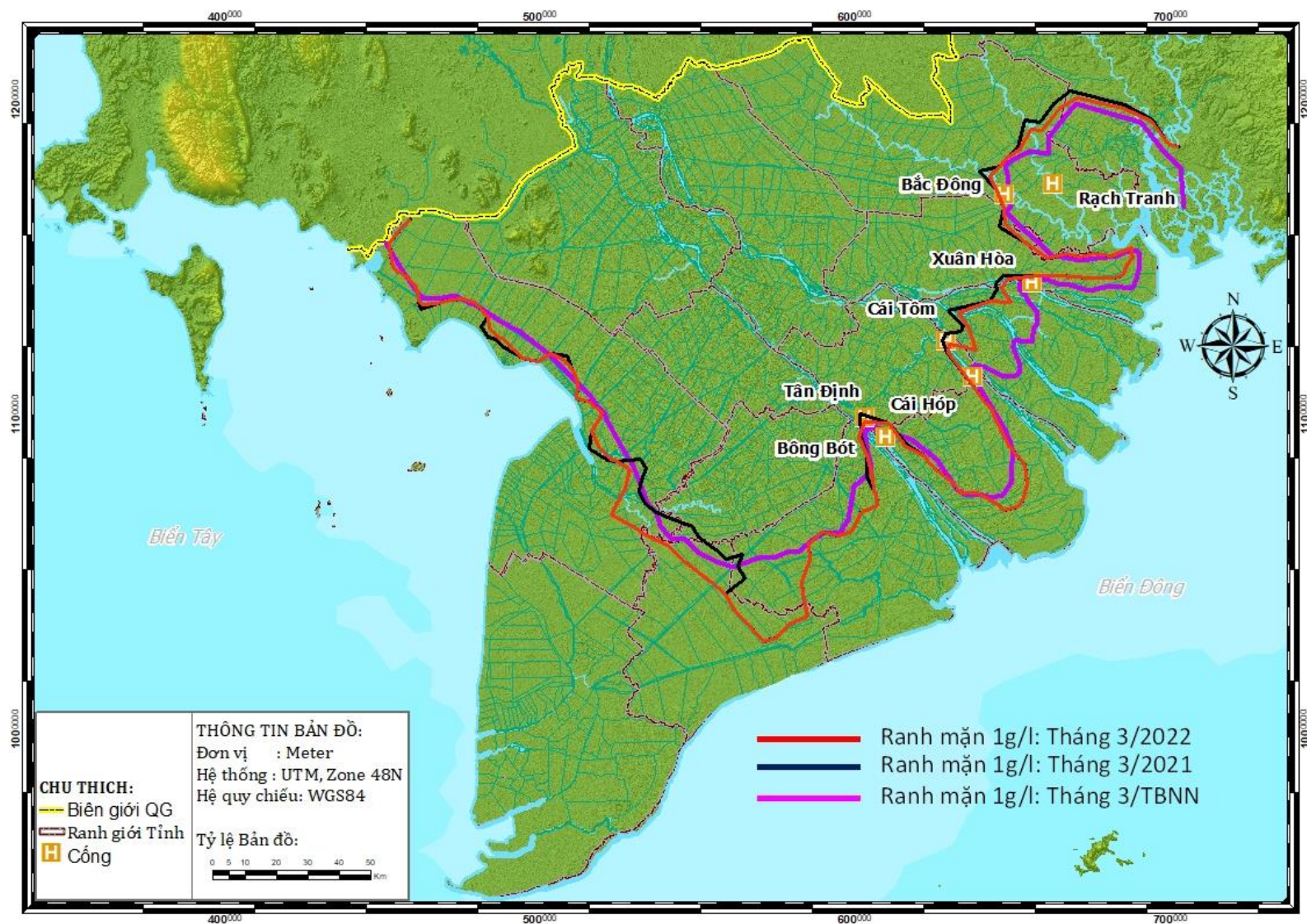
Xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
Chênh lệch so với TBNN	tăng từ 2-4 km	tăng từ 2-3 km	tăng từ 3-5 km
Chênh lệch so với tháng 2/2021	giảm từ 2-3 km	giảm từ 2-3 km	giảm từ 1-2 km

PHỤ LỤC 1:

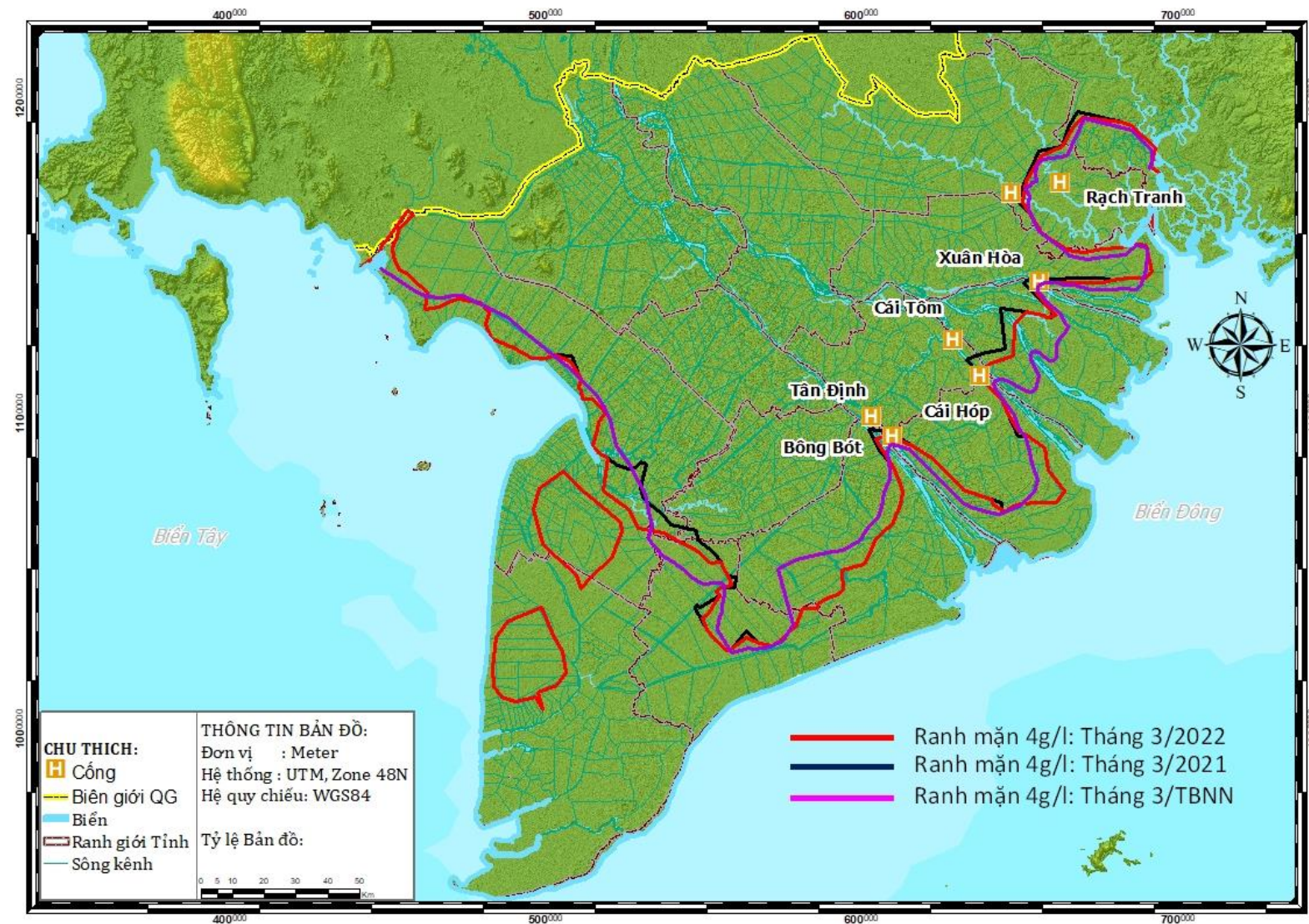


Bản đồ 1. Bản đồ phân bố mưa, tháng 02/2022

PHỤ LỤC 2:



Bản đồ 2. Nhận định về xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) tháng 3/2022



Bản đồ 3: Nhận định về xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) tháng 3/2022